

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 35/2024/TLST- HNGĐ, ngày 12 tháng 4 năm 2024 giữa:

Nguyên đơn: Chị Bàn Thị H, năm sinh 1985.

Địa chỉ: Thôn Kh, xã C, huyện B, tỉnh Lào Cai.

Bị đơn: Anh Vàng Văn Ch, năm sinh 1988.

Địa chỉ: Thôn Nh, xã N, huyện B, tỉnh Lào Cai.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; 81; 82; 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 5 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 5 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Bàn Thị H và anh Vàng Văn Ch.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Bàn Thị H và anh Vàng Văn Ch nhất trí thuận tình ly hôn.

- Về nuôi con khi ly hôn: Chị Bàn Thị H được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Vàng Minh B, sinh ngày 16 tháng 01 năm 2012 và cháu Vàng Bảo V, sinh ngày 22 tháng 01 năm 2015, cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Anh Vàng Văn Ch không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con, mà không ai được cản trở.

- Về nghĩa vụ chịu án phí: Chị Bàn Thị H phải chịu tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0001361, ngày 12 tháng 4 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai. Chị Bàn Thị H được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh;
- VKSND huyện (2);
- CCTHADS huyện ;
- UBND xã N;
- Lưu HSVA-THS-KT- VP.

THẨM PHÁN

Trần Thị Thọ